

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HSST
Ngày: 10/8/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thảo

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Khánh Luy; Ông Luân Văn Lý.

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Trường Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2018/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-HS ngày 23/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ THỊ H, tên gọi khác: không; giới tính: nữ;

Sinh ngày: 13/8/1989; nơi sinh: Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu đăng ký thường trú: tổ S, phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên;

Tạm trú (không đăng ký): từ tháng 7/2017 tại xóm B, HQ, xã HĐ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông.

Bố đẻ: Lê Thế H, sinh: 1965; mẹ đẻ: Đàm Thị H, sinh: 1964;

Anh, chị, em ruột: gia đình có hai chị em, bị cáo là con cả trong gia đình.

Chồng: Đỗ Tuấn A, sinh năm: 1981; trú tại tổ S, phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo có 02 con, con đầu sinh năm 2010, hiện là học sinh tiểu học tại phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; con thứ hai sinh năm 2014 theo mẹ về sống tại xóm B, HQ, xã HĐ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng từ tháng 7/2017;

Tiền sự: không; tiền án: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/5/2018; có mặt.

Người bị hại: Bà Mông Thị M, sinh năm 1958 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: ông Nguyễn Văn S, sinh 1984 (con trai bà M);

Trú tại: tổ ML, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Đàm Thị H, sinh năm 1964;

Trú tại: xóm B, HQ, HD, thành phố CB; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 23 giờ 50 phút ngày 17 tháng 3 năm 2018, Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng nhận được tin báo: tại khu vực đường tránh Quốc lộ B thuộc tổ M, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển kiểm soát 11B1-252.1H do Lê Thị H điều khiển và xe đạp do Mông Thị M điều khiển. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành thu thập các chứng cứ liên quan đến vụ tai nạn và xác định được như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17 tháng 3 năm 2018, tại Km270+500 đường tránh Quốc lộ B thuộc tổ M, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Lê Thị H (sinh năm: 1989; trú tại: xóm B, HQ, HD, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen bạc biển kiểm soát 11B1- 252.1H đi từ hướng ngã tư N, phường SH về đường tròn Km N, ĐT, thành phố CB, do không chú ý quan sát và giữ khoảng cách với xe điều khiển phía trước nên xảy ra va chạm với xe đạp do Mông Thị M (sinh năm: 1958; trú tại: tổ ML, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả: bà Mông Thị M được đưa xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên đã tử vong trước khi nhập viện, các phương tiện bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh hiện trường thể hiện: hiện trường được nhìn thông nhất từ ngã tư N về đường tròn km N, ĐT. Các dấu vết thể hiện tại hiện trường: vết cày của đầu tay lái bên phải, đầu tay phanh và đầu giá đỡ chân trước phải xe mô tô 11B1-252.1H, có chiều hướng từ ngã tư N về đường tròn Km N, ĐT, kích thước 1295cm x 4cm; vết cày của đuôi ốp ống xả xe mô tô 11B1-252.1H có chiều hướng từ ngã tư N về đường tròn km N, ĐT, kích thước 1427cm x 8cm. Xe mô tô sau tai nạn được dựng chân chống phụ trên lề đường, đầu xe hướng về đường tròn km N, ĐT, đuôi xe hướng về ngã tư N. Xe đạp sau tai nạn được cho vào vỉa hè nằm nghiêng sang trái.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 11B1-252.1H có các dấu vết sau: mặt ngoài phía trước đầu phía dưới càng trước trái có vết chà miết mài mòn dính vết gỉ sắt màu nâu sẫm hướng từ trước về sau, kích thước 14cm x 3cm; mặt ngoài đầu cánh yếm trái chà miết mài

mòn, nát vỡ, kích thước 28cm x 21cm, đầu cánh yếm bật chốt xô dồn từ trước về sau; cụm đèn chiếu sáng bật chốt, rời khỏi vị trí, nắp trước tay lái nứt vỡ do tai nạn kích thước 26cm x 19cm; đuôi tay phanh chà miết mài mòn kích thước 1cm x 1cm, đầu ống cao su giá đỡ chân trước phải chà miết mài mòn rách thủng kích thước 2 cm x 1 cm, xô dồn từ trước về sau 7cm so với vị trí ban đầu. Đuôi ốp bảo vệ ống xả có vết chà miết mài mòn dính bột màu trắng, kích thước 7cm x 4cm. Tình trạng an toàn của phương tiện: phanh tay, phanh chân có hiệu lực.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe đạp màu sơn nâu có các dấu vết sau: mặt ngoài phía trong cangk sau phải ở vị trí bất trục sau phải có vết chà miết mài mòn kích thước 6 cm x 2cm, làm cangk sau phải cong gập, xô dồn từ sau về trước, làm đứt nhiều chân nan hoa, cong vắn vành bánh sau; xích xe bị tuột rời khỏi vị trí do tai nạn; hai cangk trước cong vắn, xô dồn từ trước về sau, từ trái sang phải do tai nạn; mặt ngoài đầu bàn đạp bên trái bị mài mòn có dính vết gỉ sét màu vàng kích thước 2cm x 2cm.

Các dấu vết để lại tại hiện trường đều phù hợp với các dấu vết trên phương tiện tại hiện trường và phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 11B1-252.1H và xe đạp. Như vậy Lê Thị H quá trình điều khiển xe máy đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008: *“Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình”*.

Ngày 18 tháng 3 năm 2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 51/TCGD xác định nguyên nhân chết của nạn nhân Mông Thị M. Tại bản Kết luận giám định pháp y số 023/18/TT ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận: *“nguyên nhân chết của nạn nhân Mông Thị M là do vỡ nát phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh chẩm bên phải, dập não thùy chẩm phải, hậu quả của chấn thương sọ não nặng”*.

Hành vi của Lê Thị H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã ra cáo trạng số: 40/CT-KSTP ngày 15/7/2018 truy tố bị cáo Lê Thị H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cùng phù hợp với các nội dung khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và cùng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hoạt động tố tụng khác của cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm: Truy tố bị cáo Lê Thị H về tội danh “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý và giáo dục. Phần thiệt hại dân sự đã được bồi thường đầy đủ; phương tiện xe máy cùng giấy tờ kèm theo và xe đạp quá trình điều tra đã được xử lý. Do vậy không xem xét giải quyết. Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Thị H số AC 225806 và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: bản thân bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết mình đã sai và mong hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17 tháng 3 năm 2018, tại Km270+500 đường tránh Quốc lộ B thuộc tổ M, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Lê Thị H (sinh năm: 1989; trú tại: xóm B, HQ, HĐ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) có giấy phép lái xe mô tô theo qui định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen bạc biển kiểm soát 11B1- 252.1H đi từ hướng ngã tư N, phường SH về đường tròn Km N, ĐT, thành phố CB do không chú ý quan sát và giữ khoảng cách với xe điều khiển phía trước nên xảy ra va chạm với xe đạp do Mông Thị M (sinh năm: 1958; trú tại: tổ ML, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả: bà Mông Thị M được đưa xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên đã tử vong trước khi nhập viện, các phương tiện bị hư hỏng.

Lời khai của bị cáo trước phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo còn có các tài liệu, chứng cứ đó là: Biên bản khám nghiệm hiện trường được lập hồi 01h05 ngày 18/3/2018; Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập hồi 00h50 ngày 18/3/2018; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe mô tô 11B1 – 252.1H hồi 09h35 ngày 27/3/2018; xe đạp hồi

09h20 ngày 27/3/2018; Bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi hồi 07h50 ngày 18/3/2018; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 023/18/TT ngày 26/3/2018 của Trung tâm pháp y - thuộc sở y tế Cao Bằng. Như vậy đã có đầy đủ căn cứ để xác định: Hành vi của bị cáo Lê Thị H đủ yếu tố cấu thành tội danh "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Lê Thị H theo như cáo trạng số: 40/CT-VKSTP ngày 15/7/2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng mức độ, hậu quả thiệt hại là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp gây thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người khác, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Có giấy phép lái xe hạng A1, bị cáo nhận thức rõ phương tiện bị cáo điều khiển tham gia giao thông được coi là nguồn nguy hiểm cao độ, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông có thể gây ra tai nạn và gây hậu quả từ nghiêm trọng đến rất nghiêm trọng cho sức khỏe, tính mạng người và tài sản...; do vậy khi điều khiển ô tô tham gia giao thông bắt buộc phải thực hiện nghiêm chỉnh quy tắc, nguyên tắc điều khiển phương tiện đảm bảo các quy định về an toàn giao thông, thế nhưng do thiếu ý thức chấp hành, cụ thể là thiếu chú ý quan sát, không tuân thủ về tốc độ trên đường, giữ khoảng cách an toàn đối với người, xe chạy liền trước xe của mình nên xe mô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào chiếc xe đạp do bà Mông Thị M điều khiển đi cùng chiều, hậu quả bà M tử vong, xe đạp bị hư hỏng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình, xác định nhân thân của bị cáo H là nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội lần đầu không phải lỗi cố ý, sau sự việc xảy ra bị cáo đã thực hiện việc khắc phục hậu quả kịp thời và đầy đủ, tạo điều kiện cho gia đình người bị nạn ổn định cuộc sống và tinh thần; bên gia đình bị hại trong vụ án đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đây là điều kiện để xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cùng xét bản thân bị cáo là người có trình độ, có nhận thức, có môi trường sinh sống lành mạnh, nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có điều kiện khả năng tự cải tạo tại cộng đồng, bị cáo không còn nguy hiểm đối với xã hội khi hành vi phạm tội kết thúc và việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm mà ngược lại thông qua việc giáo dục, cải tạo bị cáo tại cộng đồng sẽ là bài học giáo dục, tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân nơi bị cáo học tập, cải tạo, nhất là việc chấp hành các quy định về an toàn giao thông. Bởi vậy đối với bị cáo khi lượng hình áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục với mức 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 36 tháng là hoàn toàn thỏa đáng và có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi, động cơ phạm tội cũng như thực tế điều kiện xã hội hiện nay và bản thân bị cáo, không cần thiết Tòa án đặt vấn đề áp dụng khoản 5

Điều 260 Bộ luật hình sự để cấm bị cáo điều khiển xe mô tô có thời hạn là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp.

Về thiệt hại dân sự: Tòa án xác định toàn bộ thiệt hại về dân sự trong vụ án đã được khắc phục, bồi thường đầy đủ, kịp thời theo thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bên bị hại, tại phiên toà đại diện hợp pháp cho bị hại là Nguyễn Văn Sơn xác nhận: gia đình đã nhận đủ khoản tiền bồi thường theo thỏa thuận là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng chẵn); bên bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại, cũng như khắc phục thiệt hại giữa bên bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của bên bị hại, trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo, việc thỏa thuận này phù hợp với thực tế và đúng pháp luật; trên cơ sở nguyên tắc tôn trọng ý chí, quyền định đoạt về dân sự của các bên. Việc Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết bồi thường dân sự trong vụ án này là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự liên quan của chủ phương tiện là bà Đàm Thị H, nhận thấy: phần thiệt hại dân sự đã được bị cáo cùng gia đình thống nhất bồi thường đầy đủ (có cả mẹ là bà H), như vậy về quyền lợi và nghĩa vụ liên quan của chủ phương tiện xe mô tô 11B1 – 252.1H, Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về việc xử lý vật chứng là xe mô tô biển kiểm soát 11B1 – 252.1H kèm theo toàn bộ giấy tờ của xe, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại đầy đủ cho chủ sở hữu là bà Đàm Thị H trong ngày 26/4/2018; chiếc xe đạp được trả cho Nguyễn Văn S ngày 18/5/2018. Xét việc xử lý tang vật, tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Tòa án không xem xét giải quyết nữa. Riêng Giấy phép lái xe hạng A1 số AC 225806 mang tên Lê Thị H do Sở giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 14/9/2007 hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/6/2018 xác định là của bị cáo, khi bị cáo không bị cấm lái xe thì giấy phép cần được trả cho bị cáo để quản lý sử dụng theo quy định.

Ngoài trách nhiệm hình sự, theo quy định bị cáo sẽ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để xung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo

cho Ủy ban nhân dân phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên quản lý và giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về tang vật:

Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xử trả cho bị cáo Lê Thị H: 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AC 225806 mang tên Lê Thị H do Sở giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 14/9/2007; hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/6/2018.

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Lê Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ để xung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại (bị hại chết), báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Có mặt bên có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết được quyền kháng cáo về phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Thảo